

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**
Bản án số: 94/2022/HS-ST
Ngày: 14/12/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN-HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quang Bình.

Thẩm phán: Bà Trương Thị Đào Vi .

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Nữ Hảo Tâm

2. Ông Dương Quốc Tuấn

3. Ông Nguyễn Như Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Kiều Oanh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, số A T, thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 192/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Hà Văn T (tên gọi khác: Tý L), sinh ngày 25/6/1996 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi thường trú: A T, phường Đ, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; chỗ ở: 1 kiệt D C, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Văn C và bà Huyền Tôn Nữ Thị L1; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Quá trình nhân thân: Ngày 26/7/2012 bị Công an thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt hành chính 500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 10/8/2015 bị Công an huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 21/12/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 09 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Ngày 06/9/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 29/02/2020 chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương, các phần khác đã tuyên trong bản án bị cáo đã thi hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 14 tháng 6 năm 2022, đến ngày 20 tháng 6 năm 2022 chuyển tạm giam cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh T, có mặt tại phiên tòa.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị Xuân H, sinh năm 1975. Nơi cư trú: 80 Đ, phường Đ, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 13/6/2022, T một mình đi từ thành phố H ra bến xe Đ, tỉnh Quảng Trị sau đó gặp một người nam, khoảng 40 tuổi (không rõ lai lịch nhân thân) và hỏi mua 15.000.000đồng (mười lăm triệu đồng) ma túy hồng phiến thì người đó đồng ý bán. T giao tiền thì người đó giao cho T 05 (năm) gói ma túy hồng phiến. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu trên người và đón xe vào lại thành phố H, đến tối cùng ngày thì có một đối tượng tên B (không rõ lai lịch nhân thân) đặt mua của T 02 (hai) gói ma túy (khoảng 400 viên) thì T đồng ý bán và hẹn gặp tại quán nhậu “A B1”, đường V, phường P, thành phố H để giao dịch.

Vào lúc 21 giờ 00 phút ngày 13/6/2022 khi T điều khiển xe mô tô 75B1-439.84 đi một mình đến trước nhà số A V để giao bán ma túy thì bị phát hiện bắt giữ. Cũng trong tối ngày 13/6/2022 có người sử dụng tài khoản ứng dụng Messenger tên “Doc Bước” cũng liên lạc đặt mua của T 02 (hai) gói ma túy nhưng T chưa giao bán được vì đã bị bắt giữ. Mục đích T cất giấu trái phép chất ma túy là nhằm bán lại cho người khác để kiếm tiền lời.

Ngoài lần phạm tội trên, Hà Văn T còn khai nhận vào ngày 10/6/2022, có người nữ tên H1 (không rõ lai lịch nhân thân), sử dụng tài khoản ứng dụng Zalo tên “Siro Hoa”, nhắn tin cho T hỏi mua 100 (một trăm) viên ma túy hồng phiến thì T đồng ý bán với giá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), sau đó T đã liên hệ một người tên Z (không rõ lai lịch) ở đường B, thành phố H và mua 100 (một trăm) viên ma túy hồng phiến với giá 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn) để bán lại cho H1. Đến chiều ngày 10/6/2022 T mang ma túy đến địa điểm gần tượng đài Quang T1, thành phố H để giao bán cho H1 nhưng H1 kiểm tra và nói hàng kém chất lượng nên đã trả lại cho T. Số ma túy này sau đó T cất giấu và đã sử dụng hết. Ngoài ra vào đầu tháng 6/2022 T còn giao bán ma túy cho người sử dụng tài khoản ứng dụng Zalo tên “Lucky”, “Em K” nhưng T không nhớ rõ địa điểm giao bán và số lượng bao nhiêu.

Ngày 14 tháng 6 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T ra Quyết định trưng cầu giám định số 58, trưng cầu Phòng K1 Công an tỉnh T giám định chất ma túy. Tại bản Kết luận giám định số 331/GĐ ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Phòng K1 Công an tỉnh T kết luận:

-921 viên nén có khối lượng 89,1314 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ:

- 89,1314g (tám mươi chín phẩy một nghìn ba trăm mười bốn gam) ma túy, loại Methamphetamine.

- 05 (năm) gói nilong đều màu xanh.

- 01 (một) điện thoại di động Iphone, vỏ màu đỏ, số Imei : 357338090983209, bên trong có gắn thẻ sim điện thoại số 0762600762.

- 01 (một) thẻ Căn cước công dân số 046096014507 mang tên Hà Văn T.

- 01 (một) bình xịt vỏ bằng kim loại, màu đỏ, một đầu có nút bấm bằng nhựa, trên thân bình có in dòng chữ “PROSECURE”, “BODYGUARD”, “PS 007”.

- 02 (hai) cây dao tự chế bằng kim loại, kích thước và đặc điểm tương đồng nhau, dài 20 cm, lưỡi nhọn màu sáng trắng, cán màu đen.

- Tiền ngân hàng N: 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

- 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại Janus, màu sơn: xám xanh, biển kiểm soát: 75B1-439.84, số máy: E3X8E097426; số khung: RLCSEC810MY097420.

Tất cả các vật chứng trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển vào kho vật chứng của Phòng Cảnh sát Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh T. Đối với xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại Janus, biển kiểm soát: 75B1-439.84 của bà Nguyễn Thị Xuân H khi cho T mượn nhưng không biết T thực hiện hành vi phạm tội nên đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKSTTH-P1 ngày 03/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Hà Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hà Văn T từ 17 năm đến 18 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi giám định; 01 bình xịt vỏ bằng kim loại; 02 cây dao tự chế bằng kim loại. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Iphone. Trả lại cho bị cáo 01 thẻ Căn cước công dân số 046096014507 mang tên Hà Văn T và số tiền 2.000.000đ đã tịch thu nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên: Trong quá trình thực hiện điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Đã có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 21 giờ 00 phút ngày 13 tháng 6 năm 2022, tại trước nhà số A V, phường P, thành phố H, Hà Văn T đang cất giấu trong người 89,1314 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích bán cho người

khác để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo Hà Văn T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng nhận thức biết được việc mua bán trái phép chất ma túy là rất nguy hiểm, gây ra hậu quả rất xấu cho xã hội, nhưng vì muốn thu lợi bất chính nên bị cáo đã thực hiện hành vi trái pháp luật, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm lây lan, phát sinh các tệ nạn ma túy và các tệ nạn khác, làm mất trật tự, an ninh tại địa phương, do đó cần phải xử lý nghiêm và cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian nhằm để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhưng đã nhiều lần bị xử lý hành chính và hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hà Văn T không phạm vào tình tiết tăng nặng nào;

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

Số ma túy còn lại sau khi giám định, đây là chất độc hại, Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

01 điện thoại di động Iphone, bị cáo T dùng để liên lạc mua bán ma túy, là phương tiện phạm tội nên phải tịch thu sung công.

01 bình xịt vỏ bằng kim loại, và 02 cây dao tự chế bằng kim loại, Đây là công cụ bị cáo cất giấu trên người để phòng thân, không sử dụng vào việc phạm tội, bị cáo cũng không yêu cầu trả lại, xét thấy đồ vật trên không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 thẻ Căn cước công dân là giấy tờ tùy thân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

Đối với số tiền 2.000.000 đồng thu của bị cáo, xét thấy đây là số tiền bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Hà Văn T phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Hà Văn T 16 (mười sáu) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ 14/6/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong kín bằng giấy trắng, băng keo trong; bên trong gói niêm phong có chứa chất ma túy và các vật liệu dùng để bao gói; bên ngoài gói niêm phong có 2 chữ ký ghi họ tên Giám định viên Trần Nam, 2 chữ ký ghi họ tên Điều tra viên Trương Thanh M, 2 dấu tròn đỏ của Phòng K1-Công an tỉnh T và dòng chữ “H2 mẫu vật vụ Hà Văn T, bắt ngày 13/6/2022”. 01 (một) bình xịt vỏ bằng kim loại, vỏ màu đỏ, một đầu có nút bấm bằng nhựa, trên thân bình có in dòng chữ “PROSECURE”, “BODYGUARD”, “PS 007”. 02 (hai) cây dao tự chế bằng kim loại, kích thước và đặc điểm tương đồng nhau, dài 20 cm, lưỡi nhọn màu sáng trắng, cán màu đen.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, vỏ màu đỏ, số Imei: 357338090983209, bên trong có gắn 01 (một) thẻ sim điện thoại số 0762600762.

- Trả lại cho bị cáo Hà Văn T 01 giấy Căn cước công dân số 046096014507 mang tên Hà Văn T.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 2.000.000đ nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án...

Toàn bộ số tang vật trên theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 10/10/2022 của giữa Cơ quan điều tra và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế và Ủy nhiệm chi ngày 11/10/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã nộp vào tài khoản của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hà Văn T phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- Phòng PV06 CA tỉnh TT-Huế;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh TT-Huế;
- Trại tạm giam CA tỉnh TT-Huế;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh TT Huế;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT-Huế;
- Bị cáo;
- NCQL&NVLQ;
- Lưu HSVA; THS, THCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Quang Bình

